|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề thi có 02 trang)* | | **ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC: 2023 - 2024**  **Môn thi: NGỮ VĂN 10 Ngày thi: 16/10/2023**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Họ và tên thí sinh:**  **Số báo danh:** | ……………………………………..  …………………………………….. |  |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ 1 - 6 bằng cách ghi lại chữ cái trước đáp án đúng (mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm), thực hiện yêu cầu từ câu 7 đến câu 9.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Trời thu xanh ngắt mấy tầng cao*  *Cần trúc lơ phơ gió hắt hiu*  *Nước biếc trông như tầng khói phủ*  *Song thưa để mặc bóng trăng vào*  *Mấy chùm trước giậu hoa năm ngoái*  *Một tiếng trên không ngỗng nước nào*  *Nhân hứng cũng vừa toan cất bút*  *Nghĩ ra lại thẹn với ông Đào.* |
|  | (***Thu vịnh***, Nguyễn Khuyến) |

*Chú thích: Ông Đào: Đào Tiềm (Đào Uyên Minh) là nhà thơ nổi tiếng Trung Quốc thời Lục Triều. Đang làm quan, vì không chịu quỵ luỵ quan trên, ông đã bỏ quan về ở ẩn và có bài “Quy khứ lai từ” nổi tiếng.*

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo thể thơ gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật | B. Thất ngôn bát cú Đường luật |
| C. Song thất lục bát | D. Thất ngôn trường thiên |

**Câu 2.** Từ ngữ nào dùng để miêu tả bầu trời trong bài thơ trên?

|  |  |
| --- | --- |
| A. xanh ngắt  C. hắt hiu | B. xanh biếc  D. lơ phơ |

**Câu 3.** Từ *lơ phơ* trong câu “Cần trúc lơ phơ gió hắt hiu” có thể được thay thế bởi từ ngữ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. lơ lửng  C. lơ thơ | B. thơ thẩn  D. lung lay |

**Câu 4.** Dòng nào **không** nêu đúng nghệ thuật của bài thơ?

A. Bút pháp chấm phá B. Nghệ thuật tả cảnh ngụ tình

C. Ngôn ngữ trong sáng, giản dị, tự nhiên D. Sử dụng nhiều thành ngữ dân gian

**Câu 5.** Trong bài thơ trên, nhân vật trữ tình “thẹn” vì điều gì?

A. Vì bản thân chưa có được công danh, sự nghiệp.

B. Vì bản thân chưa có được tài năng, đức độ như người xưa.

C. Vì bản thân chưa có được bản lĩnh, khí tiết như người xưa.

D. Vì bản thân chưa làm được gì cho dân, cho nước.

**Câu 6.** Nhận xét nào về bài thơ trên là chính xác?

A. Bài thơ miêu tả bức tranh mùa thu ảm đạm, hiu hắt, tĩnh vắng.

B. Bài thơ khắc hoạ vẻ đẹp của mùa thu vùng đồng bằng Bắc Bộ đồng thời thể hiện kín đáo nỗi niềm tâm sự của chủ thể trữ tình.

C. Tác giả sử dụng điển cố “Đào Tiềm” rất cầu kì, tạo nên sự bí hiểm cho nội dung bài thơ.

D. Bài thơ thể hiện đầy đủ những đặc điểm của thi pháp văn học trung đại, giàu tính ước lệ.

**Câu 7. (0.5 điểm)** Liệt kê các từ láy trong bài thơ.

**Câu 8. (1.0 điểm)** Xác định biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong hai câu thơ sau và nêu tác dụng của biện pháp đó:

*Nước biếc trông như tầng khói phủ*

*Song thưa để mặc bóng trăng vào*

**Câu 9. (1.5 điểm)** Hãy viết một đoạn văn (khoảng 5 - 7 câu) nêu ấn tượng của em về bức tranh mùa thu được tái hiện trong bài thơ trên.

**PHẦN II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Hãy viết một bài văn nghị luận về ý nghĩa của khát vọng sống với tuổi trẻ.

--------- Hết ---------

*Ghi chú: Học sinh không được sử dụng tài liệu.*

*Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm.*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP**  **NEWTON VĨNH PHÚC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI GIỮA HK I**  **MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10**  Thời gian làm bài: 90 phút  Ngày 16/10/2023  (*Gồm 03 trang*) |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **6.0** |
| **1** | B | 0.5 |
| **2** | A | 0.5 |
| **3** | C | 0.5 |
| **4** | D | 0.5 |
| **5** | C | 0.5 |
| **6** | B | 0.5 |
| **7** | Liệt kê các từ láy: *lơ phơ, hắt hiu* | 0.5 |
| **8** | - Hai câu thơ sử dụng biện pháp tư từ đối.  - Tác dụng: tạo sự cân đối, nhịp nhàng -> miêu tả cảnh mùa thu tinh tế luớt qua hai khoảng thời gian sáng - tối, ban ngày có trời xanh, nước biếc, ban đêm có ánh trăng dịu dàng len vào song cửa. | 0.5  0,5 |
| **9** | - Về hình thức: Đảm bảo hình thức đoạn văn, độ dài 5-7 câu  - Về nội dung: Nêu ấn tượng của bản thân về bức tranh mùa thu được tái hiện trong bài thơ “Vịnh mùa thu”. Có thể tham khảo gợi ý sau:  + Một bức tranh toàn cảnh về mùa thu với những nét nổi bật nhất. Thời gian với những thời điểm khác nhau: một buổi sáng, một buổi chiều, một đêm trăng. Không gian có tầng cao, tầng thấp, có ánh sáng, có âm thanh (trời xanh, nước biếc, trăng thưa…)  + Bức tranh thu được miêu tả chủ yếu qua phép gợi, mang đến cho người đọc những hình dung thú vị… | 0.5  1.0 |
| **II** | **VIẾT** | | **4.0** |
| Hãy viết một bài văn nghị luận về ý nghĩa của khát vọng sống với tuổi trẻ. | | |
|  | *a, Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  *Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. | 0.25 |
| *b, Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Ý nghĩa của khát vọng sống với tuổi trẻ. | 0.25 |
| *c, Triển khai vấn đề thành các luận điểm*  HS có thể triển khai bài theo nhiều cách nhưng cần vận dụng linh hoạt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo các yêu cầu sau:  \* Giải thích:  - Khát vọng là mong muốn đạt được, làm được những điều ý nghĩa, lớn lao trong cuộc sống.  - Người sống có khát vọng là luôn có ước mơ, hoài bão, luôn đặt ra các mục tiêu cụ thể, rõ ràng và cố gắng bằng tất cả khả năng để đạt được những mục tiêu đó.  \* Bình luận:  - Có khát vọng sẽ giúp con người có động lực vươn lên tromg cuộc sống, dám nghĩ dám làm để mở rộng hiểu biết và hoàn thiện bản thân.  - Có khát vọng cuộc sống trở nên ý nghĩa, có ích và hạnh phúc hơn..  - Khi ta gặp khó khăn, thất bại, khát vọng sẽ nâng đỡ ta, gieo mầm niềm tin để ta có niềm tin vượt qua thử thách.  - Người sống có khát vọng, ước mơ sẽ góp phần lan toả một lối sống đẹp tới mọi người xung quanh.  - Tuy vậy, cần phân biệt rõ khát vọng với những ước mơ viển vông, phi thực tế, có khát vọng nhưng không nỗ lực thì sẽ chẳng bao giờ đạt được…  \* Bài học, liên hệ | 1.0  1.25  0.5 |
| *d, Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0.25 |
| *e, Sáng tạo*  Có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. | 0.5 |
| **TỔNG** | | | **10.0** |

***\* Biểu điểm của phần Làm văn***

* *Điểm 3.5-4: Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu trên và trật tự các ý hợp lý, bài viết sâu sắc, cảm xúc, có sáng tạo*
* *Điểm 3-3.5: Đảm bảo đủ các yêu cầu trên, bài viết có trọng tâm, rõ ràng và mạch lạc*
* *Điểm 2.0-3: Đảm bảo bố cục hợp lý, bài viết rõ ràng, mạch lạc, mắc một số lỗi thông thường*
* *Điểm 1.0-2: Hiểu và nêu được luận điểm, luận cứ; thiếu một số ý cơ bản*
* *Điểm 0-1: Lạc đề, trả lời thiếu trọng tâm, lan man,...*